

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Y
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 145/2020/HS-ST

Ngày: 29-12-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Y, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Huy Mạnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Đình Bảng.

Ông Phạm Xuân Thanh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đào Quang Sáng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Y, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Ngân – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 12 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ L số: 146/2020/TLST-HS, ngày 10 tháng 12 năm 2020.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 146/2020/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 12 năm 2020 đối với:

- Các bị cáo:

1. Nguyễn Hữu Tr, sinh ngày 17/4/1989, tại huyện Y, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: Xóm 8, xã V, huyện Y, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hữu S và bà Nguyễn Thị B; vợ: Nông Thùy M và có 02 người con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 13/6/2020, Nguyễn Hữu Tr đã có hành vi “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”; ngày 9/10/2020 bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ph, tỉnh Hậu Giang ra Quyết định khởi tố bị can đối với Nguyễn Hữu Tr về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” quy định tại khoản 2 Điều 174 của Bộ luật hình sự. Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/9/2020 đến nay. Có mặt.

2. Nguyễn Phúc Đ, sinh ngày 22/11/1991, tại huyện Y, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: Xóm 4, xã V, huyện Y, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Phúc H và bà Hồ Thị Ng; vợ: Trần Thị L và có 03 người con; tiền sự: Không; tiền án: Ngày 25/03/2019, bị Tòa án nhân dân huyện Y xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội đánh bạc, thử thách 12 tháng. (Đã chấp hành xong thời gian thử thách ngày 25/03/2020). Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/9/2020 đến nay. Có mặt.

3. Tạ Khắc T, sinh ngày 20/8/1987, tại huyện Y, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: Xóm 6, xã C, huyện Y, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Tạ Khắc H và bà Phạm Thị Th; vợ: Lương Thị H và có 01 người con; tiền án, tiền sự: Không. Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/9/2020 đến nay. Có mặt.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:* Chị Trần Thị L, sinh năm 1991; nơi cư trú: Xóm 4, xã V, huyện Y, Nghệ An. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 17 giờ 00 phút ngày 31/8/2020, Tạ Khắc T gọi điện thoại cho Nguyễn Phúc Đ nhờ Đ vay tiền giúp cho T. Sau khi vay được tiền thì Đ đưa đến cho T; trên đường đến gặp T thì Nguyễn Hữu Tr gọi điện thoại cho Đ nói “Có tí mô đó không, đưa vào túi tí ta chơi chứ giờ say lăm rồi”, thì Đ nói “Không có đây, lấy mấy trăm”, Tr nói lại “Lấy ba trăm” thì Đ nói “Chờ tí”. Tạ Khắc T đứng ở Cầu Sông chờ Đ, trong lúc chờ Đ, T gọi điện thoại cho một người đàn ông tên Anh (không rõ lai lịch, địa chỉ) nói “Anh còn ba trăm bảy mươi nghìn đây, em có chỗ nào lấy đồ không gọi giúp anh cái” thì người này nói “Để em hỏi đã, có chi em gọi lại”. Một lúc sau người này gọi cho T và nói “Anh đến cầu Công Luận có người đàn ông tên Chiến đưa đồ cho anh”. Sau đó T đi đến cầu Công Luận thuộc xóm Công Luận, xã C thì gặp người đàn ông tên Chiến (Không rõ lai lịch, địa chỉ). Tại đây T đưa cho người này số tiền 370.000 đồng thì người này đưa cho T một gói nilon màu vàng, bên trong có chứa 04 viên ma túy tổng hợp. T cầm gói ma túy vừa mua được quay lại Cầu Sông đứng chờ Đ. Trong lúc chờ Đ đến, T lấy 01 viên ma túy trong gói vừa mua được ra sử dụng. Một lúc sau Đ đến gặp T, Đ đưa cho T số tiền mà Đ đã vay cho T thì T đưa cho Đ 01 gói nilon màu vàng bên trong có 03 viên ma túy tổng hợp mà T đã mua trước đó và nói “Cho mi cái lộc”, hiểu ý T là cho ma túy nên Đ đã cầm gói ma túy rồi điều khiển xe đi về. Khi Đ đi đến trạm bơm nước thuộc xóm 6, xã V, huyện Y thì gặp

Nguyễn Hữu Tr. Tại đây, Đ đưa cho Tr gói ma túy mà T đã đưa cho Đ trước đó thì Tr cầm lấy gói ma túy rồi cả hai đi tìm dụng cụ để sử dụng. Vào khoảng 23 giờ 00 phút cùng ngày khi Nguyễn Phúc Đ và Nguyễn Hữu Tr đang chuẩn bị dụng cụ để sử dụng ma túy thì bị Tổ công tác Công an xã V, huyện Y phát hiện bắt quả tang, thu giữ niêm phong toàn bộ tang vật.

Tại Biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng và niêm phong lại ngày 01/9/2020 đã xác định: Khối lượng 03 viên nén hình tròn, màu hồng thu giữ của Nguyễn Phúc Đ, Nguyễn Hữu Tr có tổng khối lượng là 0,295g (không phẩy hai trăm chín lăm gam)”.

Tại Kết luận giám định số 1265/KL-PC09 (D92-MT) ngày 4/9/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An đã kết luận: “*Mẫu vật thu giữ của Nguyễn Phúc Đ, Nguyễn Hữu Tr gửi tới giám định là ma túy (Methamphetamine). 03 viên nén hình tròn màu hồng thu giữ của Nguyễn Phúc Đ, Nguyễn Hữu Tr có tổng khối lượng là 0,295g (không phẩy hai trăm chín lăm gam)*”.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Y, Nguyễn Phúc Đ, Nguyễn Hữu Tr, Tạ Khắc T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của các đối tượng này phù hợp với lời khai của người chứng kiến và phù hợp với vật chứng mà Cơ quan cảnh sát điều tra đã thu giữ.

Cáo trạng số 07/CT-VKS-YT ngày 09/12/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Y, tỉnh Nghệ An truy tố các bị cáo Nguyễn Hữu Tr, Nguyễn Phúc Đ và Tạ Khắc T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên nội dung cáo trạng, luận tội và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Hữu Tr, Nguyễn Phúc Đ và Tạ Khắc T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 58 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Nguyễn Phúc Đ mức án từ 15 đến 18 tháng tù.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, Điều 51 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu Tr mức án từ 15 đến 18 tháng tù; xử phạt Tạ Khắc T mức án từ 12 đến 15 tháng tù.

Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho các bị cáo.

Về xử L vật chứng:

- 01 gói nilon màu vàng bên trong có chứa 03 viên ma túy loại Mathamphetamine, có tổng khối lượng là 0,295g (không phẩy hai trăm chín lăm gam) thu giữ của Nguyễn Hữu Tr, Nguyễn Phúc Đ; sau khi lấy 0,1g (Không

phẩy một gam) ma túy để sử dụng vào việc giám định, còn lại 0,195g (Không phẩy một trăm chín lăm gam) ma túy (Methamphetamine). Đây là vật chứng của vụ án, vật cấm tàng trữ, lưu hành; vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu và tiêu hủy.

- 01 vỏ chai nhựa nhãn hiệu nước khoáng Thạch Bích, trên nắp chai có gắn vòi nhựa màu trắng, giữa chai có gắn vòi nhựa và tẩu bằng tre, là dụng cụ để Tr và Đ sử dụng ma túy. Đây là vật chứng của vụ án, vật không có giá trị sử dụng, vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu và tiêu hủy.

- 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A5-2020 màu đen, bên trong có gắn thẻ sim, đã qua sử dụng thu giữ của Nguyễn Hữu Tr. 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s Plus màu hồng, bên trong có gắn thẻ sim thu giữ của Nguyễn Phúc Đ. 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu ITEL màu đen, bên trong có gắn thẻ sim, đã qua sử dụng thu giữ của Tạ Khắc T. Xét đây là công cụ, phương tiện phạm tội; vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, Wave anpha màu xám đen bạc, Biển kiểm soát 37P2-51737, đã qua sử dụng thu giữ của Nguyễn Phúc Đ là tài sản thuộc sở hữu của chị Trần Thị L (vợ bị cáo Đ). Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên trả lại cho chị Trần Thị L.

Đối với người đàn ông tên Anh và người đàn ông tên Chiến là người bán ma túy cho Tạ Khắc T, hiện chưa xác định được lai lịch cụ thể nên Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục điều tra khi nào làm rõ sẽ đề nghị xử lý sau.

Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, các bị cáo đồng ý với nội dung bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát, các bị cáo không có tranh luận gì.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan chị Trần Thị L đề nghị Tòa án xem xét trả lại chiếc xe mô tô cho chị.

Các Bị cáo nói lời nói sau cùng: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát và Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các

hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2]. Về hành vi của các bị cáo: Tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với các tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử đủ cơ sở để kết luận: Vào khoảng 23 giờ 00 phút ngày 31/8/2020, tại khu vực xóm 6, xã V, huyện Y, tỉnh Nghệ An, Nguyễn Hữu Tr và Nguyễn Phúc Đ đang có hành vi tàng trữ 01 bao nilon màu vàng, bên trong có chứa 03 viên nén hình tròn màu hồng, loại ma túy (Methamphetamine) có tổng khối lượng là 0,295g (không phải hai trăm chín lăm gam)” với mục đích để sử dụng thì bị Tổ công tác Công an huyện Y phát hiện và bắt quả tang . Số ma túy này là do Tạ Khắc T đưa cho Nguyễn Phúc Đ để sử dụng. Với hành vi trên của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3]. Xét tính chất vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm quy định về quản L của Nhà nước về ma túy và là một trong những nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm và các tệ nạn xã hội khác. Các bị cáo là người có đủ năng lực để nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vì muốn có ma túy để sử dụng nên đã thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để nhằm răn đe, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung.

Vụ án có tính chất đồng phạm nhưng mang tính giản đơn vì vậy cũng cần xem xét tính chất và mức độ tham gia cũng như tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo khi quyết định hình phạt.

Bị cáo Nguyễn Hữu Tr là người khởi xướng việc mua ma túy về để sử dụng; bản thân bị cáo hiện đang bị Cơ quan CSĐT Công an huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang khởi tố, điều tra về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Bị cáo Nguyễn Phúc Đ có tiền án về tội “Đánh bạc” nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng bản thân mà tiếp tục có hành vi phạm tội. Vì vậy, bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “Tái phạm” được quy định tại điểm h, khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Tạ Khắc T tuy không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhưng bị cáo là người đã mua ma túy và đưa cho các bị cáo khác sử dụng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Xét các bị cáo Nguyễn Hữu Tr, Nguyễn Phúc Đ, Tạ Khắc T sau khi thực hiện hành vi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự mà các bị cáo được hưởng để giảm nhẹ

một phần hình phạt cho bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ, cần chấp nhận.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho các bị cáo.

[5]. Về xử L vật chứng:

- 01 gói nilon màu vàng bên trong có chứa 03 viên ma túy loại Mathamphetamine, có tổng khối lượng là 0,295g (không phẩy hai trăm chín lăm gam) thu giữ của Nguyễn Hữu Tr, Nguyễn Phúc Đ; sau khi lấy 0,1g (Không phẩy một gam) ma túy để sử dụng vào việc giám định, còn lại 0,195g (Không phẩy một trăm chín lăm gam) ma túy (Methamphetamine). Đây là vật chứng của vụ án, vật cấm tàng trữ, lưu hành. Vì vậy cần tịch thu và tiêu hủy.

- 01 vỏ chai nhựa nhãn hiệu nước khoáng Thạch Bích, trên nắp chai có gắn vòi nhựa màu trắng, giữa chai có gắn vòi nhựa và nắp bằng tre, là dụng cụ để Tr và Đ sử dụng ma túy. Đây là vật chứng của vụ án, vật không có giá trị sử dụng. vì vậy cần tịch thu và tiêu hủy.

- 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A5-2020 màu đen, bên trong có gắn thẻ sim, đã qua sử dụng thu giữ của Nguyễn Hữu Tr. 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s Plus màu hồng, bên trong có gắn thẻ sim thu giữ của Nguyễn Phúc Đ. 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu ITEL màu đen, bên trong có gắn thẻ sim, đã qua sử dụng thu giữ của Tạ Khắc T. Xét đây là công cụ, phương tiện phạm tội, vì vậy cần tịch thu, (hóa giá) nộp ngân sách Nhà nước.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, Wave anpha màu xám đen bạc, Biển kiểm soát 37P2-51737, đã qua sử dụng thu giữ của Nguyễn Phúc Đ là tài sản thuộc sở hữu của chị Trần Thị L. Vì vậy, cần trả lại cho chị Trần Thị L.

[6]. Đối với người đàn ông tên Anh và người đàn ông tên Chiến là người bán ma túy cho Tạ Khắc T, hiện chưa xác định được lai lịch cụ thể; Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra khi nào có kết quả sẽ xử L sau là phù hợp. Vì vậy, Hội đồng xét xử không xem xét.

[7]. Về án phí: Các Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[8]. Xét các đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ, cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Hữu Tr, Nguyễn Phúc Đ, Tạ Khắc T phạm

tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, Điều 51; Điều 58 của Bộ luật Hình sự.

+ Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu Tr: 15 (Mười lăm) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 01/9/2020.

+ Xử phạt bị cáo Tạ Khắc T: 12 (Mười hai) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 01/9/2020.

- Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, Điều 51; điểm h, khoản 1 Điều 52; Điều 58 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Phúc Đ 18 (Mười tám) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 01/9/2020.

2. Về xử L vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự:

- Tịch thu và tiêu hủy:

+ 01 gói nilon màu vàng bên trong có chứa 03 viên ma túy loại Mathamphetamine, có tổng khối lượng là 0,295g (không phẩy hai trăm chín lăm gam) thu giữ của Nguyễn Hữu Tr, Nguyễn Phúc Đ; sau khi lấy 0,1g (Không phẩy một gam) ma túy để sử dụng vào việc giám định, còn lại 0,195g (Không phẩy một trăm chín lăm gam) ma túy (Methamphetamine).

+ 01 vỏ chai nhựa nhãn hiệu nước khoáng Thạch Bích, trên nắp chai có gắn vòi nhựa màu trắng, giữa chai có gắn vòi nhựa và nắp bằng tre.

- Trả lại cho chị Trần Thị L 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, Wave Anpha màu xám đen bạc, Biển kiểm soát 37P2-51737, đã qua sử dụng.

- Tịch thu, (hóa giá) nộp Ngân sách Nhà nước: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A5-2020 màu đen, bên trong có gắn thẻ sim, đã qua sử dụng thu giữ của Nguyễn Hữu Tr. 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s Plus màu hồng, bên trong có gắn thẻ sim thu giữ của Nguyễn Phúc Đ. 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu ITEL màu đen, bên trong có gắn thẻ sim, đã qua sử dụng thu giữ của Tạ Khắc T.

(Đặc điểm, tình trạng như Biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/12/2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Y, tỉnh Nghệ An và Chi Cục thi hành án dân sự huyện Y, tỉnh Nghệ An).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng Hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản L và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc các bị cáo Nguyễn Hữu Tr, Nguyễn Phúc

Đ, Tạ Khắc T mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Các Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Y;
- Bị cáo; Người có QL, NVLQ;
- Chi cục THADS huyện Y;
- Công an huyện Y;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- UBND xã V, h. Y;
- UBND xã C, h. Y;
- Lưu hồ sơ vụ án; VP.TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Huy Mạnh